TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 12 - 2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồ

Ông Nguyễn Thị Chiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1962 tại thành phố Hà Nội; HKTT và nơi cư trú: Cụm 12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Hiền (đã chết) và bà Đỗ Thị Định; có vợ và có 01 con sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 26/5/1988, bị Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập danh chỉ bản về hành vi Đánh bạc;

- Ngày 23/8/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Ngày 12/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Danh bản, chỉ bản số 325 lập ngày 02/10/2024 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2024 đến nay; có mặt.

2. **Mầu Tiến N**, sinh năm 1972 tại thành phố Hà Nội; nơi HKTT và nơi cư trú: Thôn 4, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mầu Tiến Thảo (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhung; có vợ và có 02 con, con

lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 324 lập ngày 02/10/2024 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Đình X, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 1, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Bà Mai Thị Loan P, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn 1, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Minh Qu, sinh năm 2002; nơi cư trú: Phố Phượng Trì, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 26/9/2024, tại khu vực đầu ngõ 20 đường Hạnh Đàn thuộc cụm 12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng phát hiện Mầu Tiến N (sinh năm 1972 ở thôn 4, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra thu trong lòng bàn tay trái của Ngà 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước khoảng 0,5x0,5cm, bên ngoài cuốn ni lông màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Ngà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh đen lắp số thuê bao 0974884604 và 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu đen, trắng biển kiểm soát 19K2-5262. Về gói chất bột màu trắng bị thu giữ, tại chỗ Mầu Tiến N khai bên trong là ma tuý Heroin, Ngà mua trước đó của Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1962 ở số nhà 70 ngõ 20 đường Hạnh Đàn thuộc Cụm 12, xã T, huyện Đ) tại trước cửa nhà Đương với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân.

Trên cơ sở lời khai của Mầu Tiến N và các tài liệu chứng cứ thu thập được, khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Đ tại số nhà 70 ngõ 20 đường Hạnh Đàn thuộc Cụm 12, xã Tân Lập, thu giữ của Đương 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng 0,5 x0,5cm bên ngoài cuốn ni lông màu đỏ, bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng (Đương khai là ma túy Heroin); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, hồng lắp số thuê bao 0388133580 và số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 7041/KL-KTHS ngày 05/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "…Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên ngoài cuốn ni lông màu đỏ (thu giữ của Mầu Tiến N) có khối lượng 0,190 gam là ma túy loại Heroin. Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên ngoài cuốn ni lông màu đỏ (thu giữ của Nguyễn Văn Đ) có khối lượng 0,111 gam là ma túy loại Heroin".

Quá trình điều tra xác định: Do cùng là người nghiện ma túy nên Mầu Tiến N có quen và biết Nguyễn Văn Đ có ma túy để bán. Khoảng 12 giờ 47 phút ngày

26/9/2024, Ngà sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen lắp số thuê bao 0974884604 gọi đến số 0388133580 của Đương để hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin. Đương đồng ý và hẹn Ngà khoảng 01 tiếng sau đến trước của nhà Đương ở số 70 ngõ 20 đường Hạnh Đàn thuộc cụm 12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, Đương đi bộ đến khu vực chùa Bát Phúc trên đường Hạnh Đàn để tìm và mua của 01 người nam giới không quen biết 02 gói ma túy Heroin, với giá 200.000 đồng. Mua được ma tuý, Đương cất vào túi quần đi bộ về nhà. Đến 13 giờ 47 phút cùng ngày, Ngà điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu đen trắng, biển kiểm soát 19K2-5262 đến nhà của Đương để nhận ma túy và giao tiền. Sau khi mua được gói ma túy, Ngà cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến đầu ngõ 20 đường Hạnh Đàn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Đương sau khi bán ma tuý cho Ngà thì cất tiền trong người, đến 16 giờ cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và ra lệnh bắt giữ đối với Đương.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-ĐP ngày 05 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Mầu Tiến N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy' theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mầu Tiến N khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Các bị cáo cũng trình bày bản thân đã nhận thức hành vi của mình là sai pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Mầu Tiến N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy'. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đương từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngà từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong sau khi giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen thu giữ của Mầu Tiến N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, hồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ. Trả lại ông Nguyễn Đình Xuyến 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu đen trắng, biển kiểm soát 19K2- 5262. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mầu Tiến N thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 26/9/2024, tại khu vực đầu ngõ Hạnh Đàn thuộc cụm 12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội, Công an huyện Đan Phượng đã phát hiện bắt quả tang Mầu Tiến N có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam Heroin mục đích sử dụng. Nguồn gốc gói Heroin xác định Ngà mua trước đó của Nguyễn Văn Đ với giá 200.000 đồng tại trước của số nhà 70 ngõ 20 đường Hạnh Đàn thuộc Cụm 12, xã T, huyện Đ. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giữ Nguyễn Văn Đ và thu giữ 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 0,111 gam, mục đích Đương cất giữ để bán trái phép. Như vậy, khối lượng ma tuý Đương bán cho Ngà và tàng trữ để bán là 0,301 gam.

Hành vi bán chất ma túy Heroin cho Mầu Tiến N để kiếm lời của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Mầu Tiến N mua ma túy Heroin của Đương với khối lượng 0,190 gam, mục đích để sử dụng đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Mầu Tiến N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo đều nhận thức được chất ma túy có nhiều tác hại đối với sức khỏe của người sử dụng, ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Mầu Tiến N đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Đương có nhân thân xấu, đã từng bị Công an huyện Đan Phượng lập danh chỉ bản về hành vi đánh bạc và hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng không sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Ngà có nhân thân tốt, chưa có tiền án và tiền sự, lần đầu phạm tội nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mầu Tiến N là người lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai đối tượng bán mua ma túy cho bị cáo tại khu vực khu vực chùa Bát Phúc trên đường Hạnh Đàn thuộc cụm

12, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội vào ngày 26/9/2024 là người nam giới không rõ tên, địa chỉ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân của đối tượng nêu trên nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu đen trắng, biển kiểm soát 19K2- 5262, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký sở hữu xe là bà Mai Thị Loan Phượng, sinh năm 1963 ở Thôn 1, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Bà Phượng khai đã bán chiếc xe trên cho người khác, không biết cụ thể là ai. Còn bị cáo Ngà khai chiếc xe do bị cáo mượn của ông Nguyễn Đình Xuyến (sinh năm 1966 ở thôn 1, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội, là bạn của Ngà) cho Ngà mượn xe để sử dụng; ông Xuyến xác nhận chiếc xe do mình mua lại và cho Ngà mượn, do không biết việc Ngà sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy nên trả lại cho ông Xuyến là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen thu giữ của Mầu Tiến N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, hồng có lắp sim cùng số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra xác định Ngà và Đương sử dụng hai chiếc điện thoại trên để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, số tiền là do Đương bán ma túy cho Ngà có được nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mầu Tiến N, sau khi giám định đã được Cơ quan giám định niêm phong trong 02 bao gói, vật chứng này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/9/2024.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mầu Tiến N 17 (Mười bảy) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/9/2024.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bao gói chứa ma tuý Heroin, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim thu giữ của Mầu Tiến N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn Đ.

+ Trả lại ông Nguyễn Đình Xuyến 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Angel màu đen trắng đã qua sử dụng, số khung RLCXB10AD4D011531; số máy VMVX1C-D011531, biển kiểm soát 19K2-5262 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2024 với Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Số tiền đã được nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng theo Ủy nhiệm chi ngày 17/12/2024 của Kho bạc Nhà nước huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Mầu Tiến N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Mầu Tiến N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Văn Tuyến